

Bản án số: 75/2023/HSST

Ngày: 18 - 4 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2. Bà Phạm Thị Bích Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2023/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thế H; giới tính: Nam, sinh năm 1995 tại Tp. H; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 1396/87 Đường T, Phường X, quận G, Thành phố H; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Cha: Phạm Văn C (sinh năm 1961) và mẹ: bà Bùi Thị Thu H (sinh năm 1964); Hoàn cảnh gia đình chưa có vợ con; Tiền án: không; tiền sự : không. Nhân thân: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xử phạt 03 năm tù về tội : “ cướp giật tài sản” chấp hành xong (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 16/12/2022 (Có mặt).

Bị hại :

Ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 2003; Trú tại: Số 9/58 Đường N, Phường Y, quận G, Tp. H (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn C, sinh năm 1961; Trú tại: Số 1396/87 Đường T, Phường X, quận G, Tp. H (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thế H và Nguyễn Ngọc K làm chung tại tiệm internet A, địa chỉ: 312 Đường N, phường Y, G, trong lúc làm chung Phạm Thế H có mượn điện thoại của K để đăng nhập Faccenook của H vào để xem. Ngày 12/12/2022, qua Facebook của mình, H được 02 người bạn trên Facebook (nick có tên B và L) nhắn tin là B đã cho H mượn số tiền 400.000 đồng, L cho mượn 2.000.000 đồng (có hình chụp giấy chuyển tiền thể hiện số tài khoản nhận tiền thành công là 9898118417, mang tên Trần Văn Thắng). Qua số tài khoản này, H biết chỉ có K là người mượn tiền (vì trước đây H đã thấy K sử dụng tài khoản này), nghi ngờ chỉ có K đăng nhập Facebook của mình để giả H đi mượn tiền. H đã chuyển qua ví momo trả cho B và L đồng thời muốn đi tìm K để đòi lại tiền. H chuẩn bị 01 súng nhựa, bắn đạn nhựa và 01 còng số 8 mang theo bỏ vào cốp xe để tìm K, bắt K phải trả lại tiền cho mình. H sử dụng xe Future màu nâu, biển số: 59H1-94534 chạy qua tiệm nét A để tìm Nguyễn Văn H, sinh năm: 2005 là nhân viên của tiệm nét và cũng làm bạn của H và K để nhờ Nguyễn Văn H cùng đi tìm K. Trên đường đi, H có kể cho Nguyễn Văn H nghe việc K giả mạo mình để mượn tiền. Đến 21 giờ 50 phút, ngày 12/12/2022, H và Nguyễn Văn H đến quán cà phê Q địa chỉ: 107/38 Nguyễn Văn Khối, phường 11, G thì H thấy K đang ngồi uống cà phê với bạn nên cả 02 xuống xe. H lấy trong cốp xe ra 01 khẩu súng cho K nhìn thấy, H kêu K đi lại ngồi lên xe, K ngồi lên thì H kêu ngồi lên trước бага xe, K không đồng ý. H kêu K bước xuống xe, H lấy trong cốp xe ra một cái còng số 8, còng vào tay phải của K, đầu còn lại H bóp vào бага sau của xe. Sau khi ép K lên xe, H chờ đi, trên đường đi K xin H chờ về tiệm internet A, còn Nguyễn Văn H thì ở lại quán Cà phê.

Tại tiệm nét A, H hỏi K sự việc lấy tài khoản Facebook của H để nhắn tin hỏi mượn tiền hay không thì K không thừa nhận nên H đã dùng tay đánh vào mặt của K 02 cái. Đến 22 giờ 15 cùng ngày thì H vẫn còng tay K trên xe và chở đến Công an phường 15, Gò Vấp để K sợ trả tiền cho H. Trên đường đi K đã thừa nhận việc mạo danh H để mượn tiền bạn của H. Sau đó K đã rút tiền trả lại cho H số tiền K mượn là 2.400.000 đồng.

Ngày 13/12/2022, Nguyễn Ngọc K đã làm đơn tố cáo hành vi phạm tội của Phạm Thế H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phạm Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên .

Vật chứng thu giữ:

- + 01 còng số 8 bằng kim loại (là công cụ H sử dụng để khống chế, bắt giữ K);
- + 02 chìa khóa còng số 8 bằng kim loại;
- + 01 xe gắn máy hiệu Honda Future màu nâu, biển số 59H1-94534. Số khung: RLHJC7G35JZ110240, Số máy: JC7GE-0458800 (là phương tiện H sử dụng để thực hiện việc bắt giữ và chở K đi). Qua xác minh do ông Đào Huy Hào, sinh năm 1959, ngụ 1344/17/9D Đường T, phường X, G đứng tên chủ sở hữu, ông Hào cho biết chiếc xe trên đã bán cho ông Phạm Văn C sinh năm 1961, ngụ 1396/87 Đường T, phường X, G vào tháng 12/2022 có làm giấy mua bán nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ quyền. Ông C là cha ruột của H, ngày 12/12/2022, H mượn xe trên đi làm sau đó thực hiện hành vi phạm tội ông C hoàn toàn không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông C ;
- + 02 USB thể hiện việc H bắt giữ và đánh K; 01 giấy biên nhận nạp tiền qua ví momo (Biên nhận H đã trả cho L sau khi nghi ngờ K giả mình mượn tiền);

+ Tiền Việt Nam 2.400.000 đồng do H giao nộp (đây là tiền mà K đã trả cho H sau khi bị H bắt, giữ), Cơ quan điều tra đã trả lại cho H;

+ 01 thẻ ATM ngân hàng TP. Bank; 01 điện thoại di động hiệu Nokia là tài sản cá nhân của Nguyễn Ngọc K, Cơ quan điều tra đã trả lại cho K.

Riêng khẩu súng thì H khai đã vứt trên cầu Trường Đại xuống sông nên không thu giữ được.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng 01 còng số 8 bằng kim loại, 02 chìa khóa còng số 8 theo phiếu nhập kho vật chứng số 10/PNK ngày 13/01/2023. Vật chứng theo hồ sơ vụ án là 02 USB và 01 giấy biên nhận nạp tiền qua ví momo.

Tại bản cáo trạng số 73/Ctr-VKS, ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Phạm Thế H về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Thế H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm thế H mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 còng số 8 bằng kim loại; 02 chìa khóa còng số 8 bằng kim loại

Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 02 USB; 01 giấy biên nhận nạp tiền qua ví momo

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội

đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Phạm Thế H đã phạm vào tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến pháp luật Xã hội Chủ nghĩa, xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của của người khác được pháp luật bảo hộ. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của bị hại nói riêng, quyền tự do, dân chủ của công dân nói chung, công dân có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo vệ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm. Không ai bị bắt, nếu không có quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang nên việc bắt giữ người phải đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi trái pháp luật và đã được xóa án tích nhưng cũng chỉ vì tức giận do bị hại đã sử dụng trang mạng cá nhân của mình để vay tiền người khác không chịu trả để bị cáo phải trả nợ thay mà bị cáo đã thực hiện hành vi bắt giữ bị hại nên việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, sự việc xảy ra cũng do một phần lỗi của bị hại, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 16/12/2022 đến nay (hơn 04 tháng), thời gian tạm giam trên cũng đủ để các bị cáo thấy được lỗi lầm về hành vi sai trái mà mình đã thực hiện. Mặt khác, gia đình bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có cha mẹ già thường xuyên đau ốm cần phải chăm sóc. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử coi đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo khi lượng hình. Qua đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, nghĩ không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách lâu dài, tạo điều kiện cho bị cáo lao động, cải tạo sống có ích cho xã hội. Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng :

Tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Ngọc K vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại xác định do khó khăn nên anh K đã vào trang mạng cá nhân của bị cáo H để giả vay tiền người khác với số tiền 2.400.000 đồng nên bị cáo đã phát hiện và bắt giữ để giải quyết, anh K xác định khi xảy ra sự việc bản thân không bị thương tích gì và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ 01 công số 8 bằng kim loại; 02 chìa khóa công số 8 bằng kim loại là công cụ H sử dụng để khống chế, bắt giữ K, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Future màu nâu, biển số 59H1-94534. Số khung: RLHJC7G35JZ110240, Số máy: JC7GE-0458800. Qua xác minh do ông Đào Huy Hào, sinh năm 1959, ngụ 1344/17/9D Đường T, phường X, G đứng tên chủ sở hữu, ông Hào cho biết chiếc xe trên đã bán cho ông Phạm Văn C sinh năm 1961, ngụ 1396/87 Đường T, phường X, G vào tháng 12/2022 có làm giấy mua bán nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ quyền. Ông C là cha ruột của H, ngày 12/12/2022, H mượn xe trên đi làm sau đó thực hiện hành vi phạm tội ông C hoàn toàn không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông C. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên Hội đồng xét xử không đưa ra giải quyết lại.

+ 02 USB thể hiện việc H bắt giữ và đánh K; 01 giấy biên nhận nạp tiền qua ví momo (Biên nhận H đã trả cho L sau khi nghi ngờ K giả mình mượn tiền); Đây là chứng cứ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án.

+ Tiền Việt Nam 2.400.000 đồng do H giao nộp (đây là tiền mà K đã trả cho H sau khi bị H bắt, giữ), Cơ quan điều tra đã trả lại cho H. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

+ 01 thẻ ATM ngân hàng TP. Bank; 01 điện thoại di động hiệu Nokia là tài sản cá nhân của Nguyễn Ngọc K, Cơ quan điều tra đã trả lại cho K. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

Riêng khẩu súng nhựa thì H khai đã vứt trên cầu Trường Đại xuống sông nên không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thế H phạm tội “ Bắt, giữ người trái pháp luật ”;

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Thế H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Thế H cho Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả tự do cho các bị cáo Phạm Thế H ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tam giam về một tội phạm khác.

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 còng số 8 bằng kim loại; 02 chìa khóa còng số 8 bằng kim loại

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 10/PNK ngày 27/02/2023 của Công an quận Gò Vấp)

Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 02 USB; 01 giấy biên nhận nạp tiền qua ví momo

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo và người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008; Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

(đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương